

Việt Trì, ngày 20 tháng 04 năm 2018

**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ
NĂM 2018**

DỰ THẢO

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (Đại hội) của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 20/03/2018.
2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;
 - b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
 - c) Khi đăng ký tham dự đại hội, mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được nhận các tài liệu Đại hội, Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên đó ghi mã số tham dự, họ tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
 - d) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn

đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Bản chính Thông báo mời họp, Giấy chứng minh nhân dân Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu, Bản chính Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

b) Trang phục chỉnh tề, lịch sự;

c) Nếu cổ đông ghi âm, ghi hình tại Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội;

f) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

g) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội. Không có hành vi cản trở, gây rối; ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội hoặc làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

h) Tự túc chi phí tham dự Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thông qua việc kiểm tra các hồ sơ quy định tại Mục a, Khoản 3 Điều 2 Quy chế này;

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước khi biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông tham dự Đại hội;

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;
- b) Kiểm phiếu, tính toán, tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- c) Lập Biên bản Kiểm phiếu, công bố trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
- d) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết và các biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội và một số thành viên HĐQT Công ty.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

3. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- a) Tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự;
- b) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- c) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu, giải quyết những vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác hoặc tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp) trong các trường hợp:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm chò cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- c) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

5. Chủ tọa đoàn có các quyền:

- a) Không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội;
- b) Có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến trùng lặp hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội;

c) Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội. Nhiệm vụ của Thư ký:

- a) Lập Biên bản cuộc họp Đại hội;
- b) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được Đại hội thông qua và gửi hồ sơ, kết quả Đại hội đến cổ đông;
- c) Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông (nếu có);
- d) Các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Chương III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH HỌP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 6. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại diện cần thiết theo qui định tại Khoản 1 Điều này trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

3. Trường hợp Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 9, Điều 10 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, việc ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty;

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, bao gồm:

- Báo cáo công tác SXKD và ĐTXD năm 2017, Phương hướng nhiệm vụ SXKD và ĐTXD năm 2018;
- Báo cáo Tài chính năm 2017 đã kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017;
- Báo cáo về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty;
- Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2018.

3. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 9. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết được sử dụng đối với các nội dung:

- Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn (trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc mất khả năng làm việc), Ban kiểm phiếu;
- Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế bầu cử;
- Chương trình làm việc của Đại hội;
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề khác phát sinh ngay tại Đại hội khi được Chủ tọa lấy ý kiến.

2. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung. Chủ tọa Đại hội sẽ công bố kết quả biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi biểu quyết.

Điều 10. Thẻ biểu quyết

1. Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội quy định tại Điều 8 Quy chế này (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu vào ô Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.

2. Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác; thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; hoặc cổ đông không ký tên vào thẻ biểu quyết, Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến.

3. Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

4. Trường hợp cổ đông biểu quyết nhằm hoặc thể biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.

5. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian quy định của Ban Tổ chức và thuộc phạm vi các vấn đề trong Chương trình Đại hội.

2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký theo mẫu Phiếu đăng ký quy định. Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được Thư ký chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi cổ đông cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa mời thì mới được phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn không quá 03 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

2. Biên bản Đại hội được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản Đại hội được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội.

5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

1. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua. Nghị quyết được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty.

2. Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày được thông qua nếu trong Nghị quyết không ghi ngày khác.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;
2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.
3. Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết, Quy chế này có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Đăng trên Website;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Cường